

Số: 702/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất
và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 7, năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 37**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 94/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP; số 08/2022/NĐ-CP về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 102/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025; số 153/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét Tờ trình số 255/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đợt 7, năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 1514/BC-KTNS ngày 07 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 7, năm 2025, với các nội dung sau:

1. Thông qua danh mục thu hồi đất 36 công trình, dự án mới, diện tích 183,7839 ha (*chi tiết có Phụ lục I kèm theo*).

2. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 45,2041 ha rừng là rừng sản xuất để thực hiện 11 công trình, dự án, bao gồm: 40,1361 ha rừng trồng; 5,0680 ha rừng tự nhiên (*chi tiết có Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá khoá XVIII, kỳ họp thứ 37 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỌA



Lê Tiến Lam

**Phó Chủ tịch Thường trực
Hội đồng nhân dân tỉnh**

Phụ lục I:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HOÁ ĐỢT 7, NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 702/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: ha.

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG	183,7839						
1	Mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại xã Tống Sơn	9,4178	SKS	Xã Tống Sơn	Quyết định của UBND tỉnh: số 1811/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án; số 2684/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc công nhận kết quả trúng đấu giá dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 176/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 18/3/2024	
2	Công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị sinh thái ven sông Hoàng Hóa (Khu đô thị Aqua Riverside Hoàng Hóa)	0,7276	DTL	Xã Hoàng Hoá	Công văn số 4921/UBND-KTTC ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh về thống nhất về mặt chủ trương dự án	Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND huyện Hoàng Hoá phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 364/TLBĐ do Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 17/4/2025	
3	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Đồng Lòng (VT 4)	4,2000	ONT	Xã Hoàng Lộc	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Hoàng Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hoàng Lộc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất được UBND xã Hoàng Lộc lập ngày 11/11/2025	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
4	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Đồng Quan	4,9600	ONT	Xã Hoàng Lộc	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Hoàng Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hoàng Lộc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất được UBND xã Hoàng Lộc lập ngày 11/11/2025	
5	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Nam đường Thịnh Đông, thôn Bắc Đoan Vỹ	2,8600	ONT	Xã Hoàng Lộc	Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Hoàng Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hoàng Lộc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất được UBND xã Hoàng Lộc lập ngày 11/11/2025	
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Bắc đường Thịnh Đông, thôn Bắc Đoan Vỹ	2,6800	ONT	Xã Hoàng Lộc	Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Hoàng Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hoàng Lộc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất được UBND xã Hoàng Lộc lập ngày 11/11/2025	
7	Khai thác mỏ đá spilit làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Ngọc Trạo	6,1248	SKS	Xã Ngọc Trạo	Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính số 678/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 23/6/2025	
8	Cụm công nghiệp phía Tây Nam TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	21,6398	SKN	Xã Lưu Vệ	Quyết định của UBND tỉnh: số 2021/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 về việc thành lập Cụm công nghiệp phía Tây Nam TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; số 745/QĐ-UBND	MBQH kèm theo Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 825/TLBĐ do Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 01/8/2025	
		10,7904		Xã Quảng Yên				
		32,5763		Phường Quảng Phú				

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
					ngày 19/02/2024 về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; số 4750/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 về việc điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 19/02/2024			
9	Đầu tư xây dựng điểm xen cư thôn 4, xã Thọ Ngọc	0,5459	ONT	Xã Thọ Ngọc	Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Thọ Ngọc về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 47/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Triệu Sơn lập ngày 11/3/2025	
10	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn 5, xã Thọ Phú	2,6034	ONT	Xã Thọ Phú	Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Thọ Phú về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 4133/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1001/TLĐC do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Triệu Sơn lập ngày 23/10/2025	
11	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Phú Vinh (giai đoạn 2), xã Thọ Phú	3,2391	ONT	Xã Thọ Phú	Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Thọ Phú về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 4154/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1002/TLĐC do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Triệu Sơn lập ngày 23/10/2025	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
12	Hạ tầng khu dân cư thôn 6 Thọ Sơn, xã Thọ Bình	0,6484	ONT	Xã Thọ Bình	Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Chủ tịch UBND xã Thọ Bình về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình	Quyết định số 5361/QĐ-UBND ngày 07/9/2024 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1258/TLĐC do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Triệu Sơn lập ngày 30/10/2025	
13	Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tưới Phúc Lâm xã Lam Sơn	0,2686	DTL	Xã Lam Sơn	Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 19/2/2024 của UBND huyện Thọ Xuân về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính số 360/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thọ Xuân lập ngày 26/6/2025	
14	Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Trường Lâm, tỉnh Thanh Hóa	9,450	SKS	Xã Trường Lâm	Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án		Trích lục bản đồ địa chính số 166/TLBĐ do Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 26/3/2025	
15	Hạ tầng tái định cư dự án nối 3 đường Quốc lộ: 217, 45 và 47, xã Thọ Long	0,870	ONT	Xã Thọ Long	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã Thọ Long về việc chấp thuận chủ trương đầu tư	Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	Trích vị trí khu đất 01/TĐĐC ngày 17/10/2025 của UBND xã Thọ Long	
16	Đất ở khu Cống Trên Tổng Tiểu thôn Phong Cốc và khu Quan Rện thôn Vinh Quang, xã	2,8542	ONT	Xã Xuân Lập	Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND xã Xuân Lập về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 15/09/2020 của UBND huyện Thọ Xuân về phê	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 568/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Xuân Lập					duyet quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	ký đất đai Thọ Xuân lập ngày 19/9/2025	
17	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Đông Sơn II, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1)	24,8946	SKN	Phường Bim Sơn	Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư Dự án	Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND phường Bim Sơn về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	Mảnh trích đo địa chính số 01/TĐĐC-2025 do Sở Nông nghiệp và Môi trường duyệt ngày 07/11/2025	
18	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Nổ Dọc, Tây đường vào thôn 3, xã Thiệu Trung	0,9500	ONT	Xã Thiệu Trung	Nghị quyết số 322/NQ-HĐND ngày 01/02/2024 của HĐND huyện Thiệu Hóa về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 của UBND xã Thiệu Trung về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện Thiệu Hóa về phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 329/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Thiệu Hóa lập ngày 03/10/2025	
19	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp	7,2000	SKS	Xã Tượng Lĩnh	Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 894/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 28/8/2025	
20	Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối xã Định Công (tại Km13+700/ĐT.516C) với thôn Hải Quật, xã Định Thành, huyện Yên Định (cũ)	1,4866	DGT	Xã Định Hòa	Nghị quyết số 412/NQ-HĐND ngày 16/12/2024 của HĐND huyện Yên Định về quyết định chủ trương đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1889/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Yên Định lập ngày 17/6/2025	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
21	Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối Trung tâm xã (tại Km8+435/ĐT.516C) với thôn Hải Quật, xã Định Hòa	1,5403	DGT	Xã Định Hòa	Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 16/12/2024 của HĐND huyện Yên Định về quyết định chủ trương đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1888/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Yên Định lập ngày 17/6/2025	
22	Đầu tư xây dựng đường dây 110kV đấu nối ngoài hàng rào khu công nghiệp Đồng Vàng tại Khu Kinh tế Nghi Sơn	0,1883	DNL	Phường Trúc Lâm	Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 800/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 24/7/2025	
23	Dự án Khu tái định cư thôn Na Khả, xã Mường Lát	1,6464	ONT	Xã Mường Lát	Quyết định số 5023/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh; 325/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện Mường Lát về chủ trương đầu tư dự án		Trích lục số 1056/TLBĐ do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thanh Hoá lập ngày 18/11/2025	
24	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp	6,8737	SKS	Xã Xuân Du	Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án		Trích sơ đồ khu vực khai thác mỏ đất của UBND xã Xuân Du ngày 20/8/2025	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
25	Mỏ đất làm vật liệu san lấp dự án: Sắp xếp, ổn định dân cư cho các hộ dân bản Yên, xã Mường Mìn, huyện Quan Sơn	0,4208	SKS	Xã Mường Mìn	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ		Trích lục bản đồ khu đất do phòng Kinh tế xã Mường Mìn lập ngày 24/11/2025	
26	Mỏ đất làm vật liệu san lấp Vị trí 1 phục vụ các dự án trên địa bàn xã Trường Lâm	3,1744	SKS	Xã Trường Lâm	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
27	Mỏ đất làm vật liệu san lấp Vị trí 2 phục vụ các dự án trên địa bàn xã Trường Lâm	6,3286	SKS	Xã Trường Lâm	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
28	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án trên địa bàn xã Các Sơn	3,0000	SKS	Xã Các Sơn	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
29	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Khu dân cư thị trấn Lam Sơn; dự án khu dân cư Mũ Cao thị trấn Lam Sơn	1,0661	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
30	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Nâng cấp, tu bổ các đoạn xung yếu tuyến đê sông Tiêu Thủy; dự án Tuyến đường từ thị trấn Thọ Xuân đi trung tâm hành chính mới huyện Thọ Xuân	0,8164	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
31	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Khu dân cư tại thị trấn Lam Sơn; dự án Khu dân cư Mũi Cao thị trấn Lam Sơn	0,9901	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
32	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Tuyến đường số 8 đô thị Lam Sơn - Sao Vàng	2,7023	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
33	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Tuyến đường nối Quốc lộ 47 với Quốc lộ 47C, huyện Thọ Xuân (giai đoạn 1)	2,0771	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	Mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng	Trích vị trí khu đất	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
34	Mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ các dự án: Khu dân cư tại thị trấn Lam Sơn; dự án Khu dân cư Mũi Cao thị trấn Lam Sơn	1,2815	SKS	Xã Sao Vàng	Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh		Bản đồ vị trí khu đất do Phòng địa chất khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp	
35	Dự án: Trường Tiểu học xã Tam Chung, tỉnh Thanh Hoá	0,4645	DGD	Xã Tam Chung	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND huyện Mường Lát về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện Mường Lát về phê duyệt dự án		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1076/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 25/11/2025	
36	Dự án Đường giao thông phố Vân Hòa, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc (cũ)	0,2259	DGT	Xã Ngọc Lặc	Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 23/12/2024 của HĐND huyện Ngọc Lặc về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND huyện Ngọc Lặc về phê duyệt dự án.		Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 97/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Ngọc Lặc lập ngày 10/10/2025	

Phụ lục II:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỢT 7, NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: ha.

TT	Công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (xã, phường)	Diện tích rừng chuyển mục đích	Loại rừng						Ghi chú
					Rừng sản xuất			Rừng phòng hộ			
					Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	
	Tổng cộng:			45,2041	45,2041	40,1361	5,0680				
1	Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Trường Lâm, tỉnh Thanh Hóa	Công ty Cổ phần XNK Khoáng sản Minh Quang	Xã Trường Lâm	9,4500	9,4500	9,4500					
2	Mỏ đá vôi Hoàng Mai B	Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai	Xã Trường Lâm	4,3810	4,3810		4,3810				
3	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đá ong phong hóa) tại xã Thành Minh, huyện Thạch Thành (nay là xã Thành Vinh, tỉnh Thanh Hóa)	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Đồng Tâm - Thanh Hóa	Xã Thành Vinh	1,0100	1,0100	1,0100					
4	Khai thác mỏ đá split làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thành Long, huyện Thạch Thành (nay là xã Ngọc Trạo, tỉnh Thanh Hóa)	Công ty TNHH dịch vụ và TM Đại An	Xã Ngọc Trạo	1,9970	1,9970	1,9970					
5	Khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Trung Thành	Xã Biện Thượng và xã Tổng Sơn	1,2900	1,2900	1,2900					

TT	Công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (xã, phường)	Diện tích rừng chuyên mục đích	Loại rừng						Ghi chú
					Rừng sản xuất			Rừng phòng hộ			
					Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	
6	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn (nay là xã Trường Lâm, tỉnh Thanh Hóa)	Công ty Cổ phần Khoáng sản SHIN	Xã Trường Lâm	6,1671	6,1671	6,1671					
7	Dự án khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đông Hưng Phát	Xã Trượng Lĩnh	6,2000	6,2000	6,2000					
8	Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu	Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận	Xã Mậu Lâm	1,5200	1,5200	1,5200					
9	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Trường Lâm, tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ	Công ty TNHH Hoàng Tuấn	Xã Trường Lâm	9,5020	9,5020	9,5020					
10	Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Các Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ	Công ty TNHH Hoàng Tuấn	Xã Các Sơn	3,000	3,000	3,000					
11	Đường giao thông từ Đồng Lách, xã Tân Trường đi Khu công nghiệp số 14	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Nghi Sơn	Xã Trường Lâm	0,6870	0,6870		0,6870				